

Số: 591 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 18 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở hợp nhất Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Khuyến nông, biên chế khuyến công, biên chế định canh định cư tại các huyện, thị xã, thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức sự nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận của Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1038-TB/TU ngày 27/9/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phương án của các huyện, thị xã, thành phố và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trên cơ sở hợp nhất các tổ chức sau:

- Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Trạm Chăn nuôi và Thú y thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Trạm Khuyến nông thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Các biện chế sự nghiệp: khuyến công, định canh định cư đã giao các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Trung tâm:

1. Vị trí pháp lý: Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện, tự chủ một phần chi thường xuyên (phần cung ứng dịch vụ thú y và bảo vệ thực vật); chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và có tài khoản riêng tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: Trung tâm có chức năng triển khai thực hiện công tác khuyến nông, công tác chuyên môn kỹ thuật, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tại địa phương. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về chăn nuôi, thú y (kể cả thú y thủy sản), nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, bảo vệ thực vật, thủy lợi và tư vấn dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn.

3.Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức:

3.1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành hoạt động của Trung tâm.

Trong thời gian một năm sau khi hợp nhất, UBND cấp huyện phải điều tiết, bố trí đủ số lượng cấp phó của Trung tâm theo quy định. Khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung (nếu thừa cấp phó).

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do UBND cấp huyện chủ động quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật phù hợp tiêu chuẩn, chức danh theo quy định của pháp luật.

3.2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm theo quy định hiện hành. Trung tâm được chủ động tổ chức các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu công việc để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.3. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong phạm vi biên chế viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được cấp thẩm quyền giao hàng năm cho UBND huyện, thị xã, thành phố. Trước mắt, số lượng người làm việc của Trung tâm là tổng số lượng chỉ tiêu người làm việc được giao của các đơn vị, bộ phận trước khi hợp nhất.

Sau khi hợp nhất, UBND cấp huyện xây dựng Đề án vị trí việc làm của tổ chức mới (hồ sơ đề án phải bao gồm đủ: danh mục vị trí việc làm; mô tả công việc và xác định khung năng lực của từng vị trí việc làm) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, quy mô hoạt động; tinh giản biên chế, vị trí việc làm dôi dư, không đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

UBND cấp huyện có trách nhiệm cơ cấu số lượng viên chức chuyên môn, nghiệp vụ đạt tỷ lệ quy định trong tổng số chỉ tiêu người làm việc được giao.

4. Cơ chế tài chính, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

4.1. Cơ chế tài chính: Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, hoạt động theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

4.2. Cơ sở vật chất, tài chính, tài sản: Bàn giao nguyên trạng và tiếp tục sử dụng tài chính, tài sản, phương tiện và trang thiết bị của các đơn vị hiện nay để phục vụ cho Trung tâm mới. Việc sử dụng tài chính, tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và cơ quan liên quan tổ chức việc chuyển giao và tiếp nhận nguyên trạng tổ chức, nhiệm vụ, biên chế, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu, công việc liên quan của các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y về Trung tâm mới trực thuộc UBND cấp huyện.

Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; mối quan hệ công tác với các cơ quan chức năng của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; quyết

định bồ nhiệm nhân sự của đơn vị mới phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và theo thẩm quyền được phân cấp. Xây dựng Đề án vị trí việc làm của Trung tâm; quyết định việc sử dụng tài chính, tài sản và cơ sở vật chất được bàn giao về cấp huyện quản lý.

Hoàn thành các công việc nêu trên trước ngày 31/12/2018.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Tài chính phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc bàn giao, giải quyết thủ tục bàn giao về biên chế, nhân sự, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất... về Trung tâm mới trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập có tên tại Điều 1 có trách nhiệm giao nộp con dấu và giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu cũ cho cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành theo quy định tại Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*de*

Noi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Nội vụ, Bộ NN & PTNT (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT UBND tỉnh;
- Ban TCTU; Ban TGTU;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành